

Số: /BC-ĐBQH

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng hợp kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Giang trước Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV tại cuộc TXCT theo chuyên đề “Tình hình khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và đề xuất, kiến nghị với tỉnh, Trung ương”
(Những kiến nghị thuộc thẩm quyền của Trung ương)

Thực hiện Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 27/9/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang đã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức để các đại biểu Quốc hội (ĐBQH) tiếp xúc cử tri theo chuyên đề “Tình hình khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và đề xuất, kiến nghị với tỉnh, Trung ương” với 200 cử tri là đại diện các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Qua tổng hợp đã có 13 lượt cử tri, phản ánh 28 ý kiến, kiến nghị, nội dung tập trung vào các vấn đề liên quan tới hoạt động của các doanh nghiệp. Trong đó có 10 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của Trung ương, cụ thể như sau:

I. CỬ TRI ĐỀ NGHỊ QUỐC HỘI

Đề nghị Quốc hội đẩy nhanh tiến độ sửa đổi, bổ sung các luật nhằm khắc phục tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cụ thể như:

1. **Luật Đầu tư:** Không thống nhất về thời điểm xác định nhu cầu sử dụng đất, hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư và hồ sơ xác định nhu cầu sử dụng đất. Hiện theo quy định của Luật Đầu tư, thời điểm thẩm định nhu cầu sử dụng đất là thời điểm thẩm định hồ sơ đầu tư; tuy nhiên, pháp luật về đất đai lại quy định văn bản thẩm định được lập trên cơ sở hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Thời gian thẩm định theo các quy định hướng dẫn Luật Đầu tư là 15 ngày trong khi các quy định hướng dẫn Luật Đất đai là 30 ngày.

2. **Luật Kinh doanh bất động sản:** Mâu thuẫn trong quy định về điều kiện vốn tối thiểu của chủ đầu tư trong đấu giá quyền sử dụng đất, tại Điều 10 của luật này yêu cầu chủ đầu tư tham gia hoạt động kinh doanh bất động sản phải có vốn pháp định ít nhất 20 tỷ đồng. Tuy nhiên, quy định của pháp luật về đất đai (Điều

14, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai) yêu cầu chủ đầu tư phải có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất dưới 20 héc ta; không thấp hơn 15% tổng mức đầu tư đối với dự án có quy mô sử dụng đất từ 20 héc ta trở lên.

II. CỬ TRI ĐỀ NGHỊ CHÍNH PHỦ VÀ CÁC BỘ, NGÀNH

1. Hiện nay có tình trạng người dân chờ đợi, hy vọng các chính sách mới trong dự thảo Luật đất đai (sửa đổi), dẫn đến nhiều dự án đang thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng gặp khó khăn, chậm tiến độ. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền để người dân hiểu rõ quyền và trách nhiệm trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về đất đai tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

2. Hiện nay, các công trình lưới điện do Tổng công ty điện lực đầu tư đều là dự án đầu tư đáp ứng yêu cầu sử dụng điện cho khách hàng mà ngành điện đang trực tiếp bán điện; do diện tích thu hồi đất nhỏ, nằm rải rác nên việc thu thập đủ tài liệu hồ sơ để làm thủ tục chấp thuận đầu tư rất phức tạp và mất nhiều thời gian. Mặt khác thực tế triển khai cho thấy mặc dù đã có sự thỏa thuận tuyên của địa phương (thôn, xã, huyện) từ khi khảo sát, thiết kế, nhưng đến khi thi công vẫn thay đổi vị trí nhiều, thậm trí không giải phóng mặt bằng được phải thay đổi, chuyển vị trí dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư. Đối với đường dây đi qua hai tỉnh, kể cả cải tạo đường dây hiện có, nếu phải chấp thuận chủ trương đầu tư sẽ phải trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận làm thời gian kéo dài. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan nghiên cứu bỏ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án lưới điện phân phối do Tổng công ty điện lực đầu tư; đặc biệt là các dự án lưới điện trung, hạ áp sử dụng diện tích đất nhỏ, nằm rải rác (chân cột đường dây trung áp chỉ khoảng 3 - 4m²).

3. Tại điểm b, Khoản 1, Điều 30 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường: Dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e, Khoản 4, Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường. Tại Phụ lục IV, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định danh mục các dự án đầu tư nhóm II có nguy cơ tác động xấu đến môi trường quy định tại khoản 4, Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường: Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa có diện tích chuyển đổi thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai. Mặt khác, tại điểm b, Khoản 1, Điều 58 Luật đất đai năm 2013 quy định: “Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất dưới 10 héc ta đất trồng lúa;...”. Theo quy định tại phụ lục II, Nghị định số 40/2019/NĐ-

CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường (*đã hết hiệu lực ngày 10/01/2022*) quy định: Đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, dự án đầu tư xây dựng tuyến đường dây tải điện: Tất cả tuyến đường dây tải điện từ 500 KV trở lên, tuyến đường dây tải điện 220 KV có chiều dài từ 100 km trở lên; đối tượng phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường dự án đầu tư xây dựng tuyến đường dây tải điện: Tuyến đường dây tải điện 220 kV có chiều dài từ 01 km đến dưới 100 km.

Đề nghị Chính phủ nghiên cứu cho tiếp tục thực hiện như phụ lục II, Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019, để giảm thủ tục và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

4. Đề nghị Chính phủ xem xét sửa đổi Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, để nâng giá các sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi phù hợp với mức lương cơ sở hiện nay.

5. Đề nghị Chính phủ quan tâm đẩy nhanh việc thực hiện Đề án cơ cấu tài chính và nợ để tháo gỡ khó khăn trong hoạt động của Công ty Cổ phần Phân đạm và Hoá chất Hà Bắc (*Đề án tái cơ cấu này đã được Bộ Chính trị thông qua tại văn bản số 5810 - CV/VPTW ngày 29 tháng 12 năm 2022, đồng ý về chủ trương các biện pháp cơ cấu lại nợ vay và hiện đang được Ban cán sự Đảng Chính phủ chỉ đạo tổ chức thực hiện*).

6. Đề nghị Chính phủ nghiên cứu bổ sung danh mục kinh doanh bất động sản vào danh mục, sản phẩm hàng hoá được giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8% theo quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

7. Hiện nay, gói tín dụng ưu đãi 120.000 tỷ đồng cho chủ đầu tư và người mua nhà ở các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân là rất cần thiết, hỗ trợ tốt cho chủ đầu tư dự án và người mua nhà. Tuy nhiên, thực tế doanh nghiệp và người mua nhà rất khó tiếp cận nguồn vốn ưu đãi này do thủ tục phức tạp, thời gian thẩm định hồ sơ dài, mặt khác lãi suất vẫn cao (khoảng 8,2%/năm) dẫn đến việc giải ngân gói hỗ trợ này chậm. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Xây dựng và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương hướng dẫn, đôn đốc thực hiện, giảm bớt thủ tục, rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ để người dân, doanh nghiệp sớm tiếp cận nguồn vốn vay.

8. Thời gian qua, việc điều hành chính sách tiền tệ có ảnh hưởng lớn đến doanh nghiệp, như: Cuối năm 2022 việc vay vốn gặp rất nhiều khó khăn do các ngân hàng thương mại có chủ trương thu tiền về gấp, không cho doanh nghiệp

được đáo hạn; hiện nay các ngân hàng thương mại dư thừa tiền để cho vay nhưng nhiều doanh nghiệp không còn nhu cầu nữa. Đề nghị Ngân hàng nhà nước nghiên cứu điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, nhất quán và ổn định hơn giúp các doanh nghiệp yên tâm, chủ động đầu tư sản xuất, kinh doanh.

9. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành ở trung ương được giao giải quyết thủ tục hành chính về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích sử dụng khác cần đảm bảo đúng thời gian theo luật định; trong thực tiễn để thực hiện xong thủ tục hành chính này các doanh nghiệp thường phải chờ đợi từ 6 tháng đến 1 năm.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XV tại cuộc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề “*Tình hình khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và đề xuất, kiến nghị với tỉnh, Trung ương*”, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Các vị ĐBQH tỉnh Bắc Giang khóa XV;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu : VT, TTDN.

TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN

Trần Văn Tuấn